

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN LỤC YÊN  
TỈNH YÊN BÁI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 85/2023/HNGĐ - ST

Ngày 31 - 7 - 2023

*V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con  
khi ly hôn.*

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN LỤC YÊN, TỈNH YÊN BÁI**

**Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

**Thẩm phán - chủ tọa phiên tòa:** Ông Nguyễn Đỗ Quỳnh.

**Các hội thẩm nhân dân:**

1. Bà Triệu Thị Thủy Hoàn;

2. Bà Vũ Thị Hồng.

**Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Ngọc Linh, Thư ký Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái.

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái tham gia phiên tòa:** không.

Ngày 31 tháng 7 năm 2023 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Lục Yên tiến hành xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 162/2023/TLST - HNGĐ ngày 02 tháng 6 năm 2023 về việc ly hôn, tranh chấp về nuôi con chung khi ly hôn theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 77/2023/QĐXXST- HNGĐ ngày 19 tháng 7 năm 2023 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: **Chị Lý Thị D**, sinh năm 2000.

Địa chỉ: Thôn 08, xã Đ, huyện LY, tỉnh YB; Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

2. Bị đơn: **Anh Bàn Văn Tr**, sinh năm 1996.

Địa chỉ: Thôn 05, xã TL, huyện LY, tỉnh YB; Có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt.

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo đơn khởi kiện ngày 01 tháng 6 năm 2023 và các lời khai tiếp theo nguyên đơn Chị Lý Thị D trình bày:

Về quan hệ hôn nhân: Chị D và Anh Tr đăng ký kết hôn trên cơ sở tự nguyện ngày 15 tháng 02 năm 2019 tại Ủy ban nhân dân xã Đ, huyện LY, tỉnh YB. Quá trình chung sống hạnh phúc đến năm 2021 phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do bất đồng quan điểm sống, đời sống hôn nhân thường xảy ra cãi vã không có tiếng nói chung

trong cuộc sống, hiện Chị D và Anh Tr đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay không quan tâm đến nhau nữa. Chị D xác định tình cảm vợ chồng không còn yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn với Anh Tr.

Về con chung: Chị D và Anh Tr có hai con chung là Bàn Phúc Lộc, sinh ngày 27-7-2016, Bàn Ánh Mai, sinh ngày 20-5-2018; hiện cháu Lộc và cháu Mai đang sinh sống cùng với Anh Tr tại thôn 05, xã Tân Lĩnh, huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái, sau khi ly hôn Chị D đề nghị giao hai con chung cho Anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi, về cấp dưỡng Chị D không cấp dưỡng

Về tài sản chung và công nợ chung: Chị D không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Bị đơn là Anh Bàn Văn Tr trình bày:

Anh công nhận lời trình bày của Chị D về thời gian, địa điểm kết hôn là đúng, anh và Chị D chung sống hạnh phúc đến năm 2021 thì phát sinh mâu thuẫn, Anh Tr xác định nguyên nhân dẫn đến mâu thuẫn gia đình là do vợ chồng bất đồng quan điểm sống, Anh Tr và Chị D đã sống ly thân từ năm 2021 đến nay không còn quan tâm đến nhau nữa. Nay Chị D có yêu cầu xin ly hôn anh nhất trí.

Về con chung: Anh và Chị D có hai con chung là Bàn Phúc Lộc, sinh ngày 27-7-2016, Bàn Ánh Mai, sinh ngày 20-5-2018 hiện hai con chung đang được Anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng. Ly hôn anh có nguyện vọng được trực tiếp nuôi dưỡng hai con chung, anh không yêu cầu Chị D phải cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Anh Tr không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Trong quá trình giải quyết vụ án Tòa án đã tiến hành mở phiên họp tiếp cận công khai chứng cứ và tiến hành phiên hoà giải, nhưng Anh Tr không có mặt tại Tòa án, Tòa án đã lập biên bản không hòa giải được và xét xử vụ án theo thủ tục chung.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

*Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên toà Hội đồng xét xử nhận định:*

[1] Về tố tụng: Tòa án thụ lý và giải quyết vụ án xác định mối quan hệ pháp luật vụ án ly hôn, tranh chấp về nuôi con, theo đơn khởi kiện của Chị Lý Thị D, do bị đơn Anh Tr có hộ khẩu thường trú tại thôn 05, xã TL, huyện LY, tỉnh YB. Căn cứ quan hệ pháp luật và thẩm quyền theo lãnh thổ, được quy định tại khoản 1 Điều 28, 35, 39 Bộ luật tố tụng dân sự 2015. Tòa án nhân dân huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái có thẩm quyền giải quyết.

Tại phiên tòa, Chị D và Anh Tr vắng mặt nhưng có đơn đề nghị xét xử vắng mặt; Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 227, khoản 1 Điều 228, Điều 238 Bộ luật tố tụng dân sự tiến hành xét xử vắng mặt các đương sự.

[2] Đối với quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị D và Anh Bàn Văn Tr kết hôn ngày 15-2-2019 có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã TL, huyện LY, tỉnh YB. Việc kết hôn này tuân thủ đúng các quy định tại Điều 9, Luật hôn nhân và gia đình năm

2014 đây là hôn nhân hợp pháp và được pháp luật bảo vệ. Trong vụ án này qua lời khai của Chị D năm 2021 chị và Anh Tr phát sinh mâu thuẫn nguyên nhân mâu thuẫn là do bất đồng quan điểm sống cuộc sống chung thường xảy ra cãi vã, Chị D và Anh Tr đã sống ly thân từ thời gian đó đến nay không quan tâm đến nhau nữa.

Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn: Theo quy định tại khoản 1 Điều 19 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014 “ *Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình*”. Trên thực tế vợ chồng Chị D và Anh Tr thường xảy ra mâu thuẫn, vợ chồng đã sống ly thân là đúng thực tế.

Xét thấy tình cảm vợ chồng giữa Chị D và Anh Tr đã thực sự trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, do đó Hội đồng xét xử, xem xét chấp nhận yêu cầu khởi kiện của Chị Lý Thị D được ly hôn với Anh Bàn Văn Tr.

[3] Về con chung: Quá trình giải quyết vụ án Chị D và Anh Tr xác nhận có 02 con chung là Bàn Phúc Lộc, sinh ngày 27-7-2016; Bàn Ánh Mai, sinh ngày 20-5-2018 hiện hai con chung đang ở cùng Anh Tr tại thôn 05, xã ĐQ, huyện LY, tỉnh YB; nguyện vọng của cháu Lộc được ở với bố, khi ly hôn Anh Tr yêu cầu Tòa án giải quyết cho anh được trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi hai con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi. Anh Tr có chỗ ở, thu nhập Chị Lý Thị D định việc giao hai con chung cho Anh Tr trực tiếp nuôi dưỡng, Chị D không cấp dưỡng nuôi con là phù hợp với quy định của pháp luật và không trái đạo đức xã hội nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Về tài sản chung và công nợ chung: Nguyên đơn, bị đơn không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xét.

[5] Về án phí: Chị Lý Thị D phải nộp án phí theo quy định của pháp luật.

Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

***Vì các lý trên,***

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ Điều 56, 57, 81, 82, 83 Luật hôn nhân và gia đình năm 2014; khoản 4 Điều 147, khoản 2 Điều 227, Điều 271, 273 Bộ luật Tố tụng dân sự 2015; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn.

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Lý Thị D được ly hôn với Anh Bàn Văn Tr.

2. Về nuôi con chung: Anh Bàn Văn Tr trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục hai con chung là Bàn Phúc Lộc, sinh ngày 27-7-2016, Bàn Ánh

Mai, sinh ngày 20-5-2018 đến khi con chung đủ 18 tuổi hoặc đến khi có sự thay đổi, Chị D không phải cấp dưỡng nuôi con chung, Chị D có quyền, nghĩa vụ đi lại thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Lý Thị D phải nộp 300.000,đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) tiền án phí dân sự sơ thẩm, được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000,đ (*Ba trăm nghìn đồng chẵn*) theo biên lai số: AA/2021/0003590 ngày 02 tháng 6 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Lục Yên, tỉnh Yên Bái. Xác nhận Chị D đã nộp đủ tiền án phí dân sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm Chị D và Anh Tr có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án, hoặc bản án được niêm yết công khai.

*Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự. người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.*

**Nơi nhận:**

- TAND Tỉnh;
- VKSND Huyện;
- Thi hành án dân sự Huyện;
- UBND xã TL;
- Các đương sự;
- Lưu HS,T.A,THS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**  
**Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa**

**Nguyễn Đỗ Quỳnh**